

Số: 273/KH-UBND

Yên Châu, ngày 27 tháng 10 năm 2021

**KẾ HOẠCH
PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022 (Lần 2)**

Căn cứ Chỉ thị số 20/CT-UBND ngày 28/5/2021 của UBND tỉnh Sơn La về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022 và kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 3 năm 2022-2024;

Thực hiện Công văn số 926/SKHĐT-THQH ngày 02/6/2021 của Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Sơn La về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022. Ủy ban nhân dân huyện Yên Châu xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 (Lần 2) như sau:

**Phần I
TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 9 THÁNG VÀ KHẢ NĂNG
THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2021**

Thực hiện Quyết định số 2817/QĐ-UBND ngày 17/12/2020 của UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2021 của huyện Yên Châu; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Yên Châu lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 17/12/2020 của HĐND huyện Yên Châu về thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 70/NQ-HĐND ngày 17/12/2020 của HĐND huyện về thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; UBND huyện đã ban hành Quyết định số 1301/QĐ-UBND ngày 17/12/2020 về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2021. Xác định năm 2021 là năm đầu, có ý nghĩa nền tảng triển khai Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Yên Châu lần thứ XXI và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021-2025, kế thừa những kết quả đã đạt được, phát huy mạnh mẽ tinh thần đổi mới, thành tựu tích cực trong công tác chỉ đạo, điều hành, UBND huyện tiếp tục quán triệt thực hiện có hiệu quả, nỗ lực phấn đấu cao nhất thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu kế hoạch năm 2021 đã đề ra.

Quá trình tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, trên địa bàn huyện còn gặp một số khó khăn như: Thời tiết, dịch bệnh diễn biến phức tạp, đặc biệt là đại dịch Covid-19 và bệnh viêm da, nổi cục trâu bò làm ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống và thu nhập của người dân; đời sống nhân dân, nhất là hộ nghèo, đồng bào vùng sâu, vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, vùng biên giới còn gặp khó khăn trong khi nguồn lực đầu tư cho phát triển còn hạn chế.

Mặc dù đối diện với nhiều khó khăn, thách thức. Nhưng được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, có hiệu quả của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; sự quan tâm giúp đỡ của các Sở, Ban, ngành của tỉnh; sự quyết tâm, nỗ lực và quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành, các thành phần kinh tế và nhân dân các dân tộc huyện Yên Châu, đã khắc phục khó khăn, trong 9 tháng đầu năm đã đạt được những kết quả khá toàn diện trên các lĩnh vực, cụ thể: Nền kinh tế có sự phát triển ổn định, đã tiếp tục chuyển đổi được một số diện tích trồng cây lương thực có năng suất thấp sang trồng các loại cây ăn quả có giá trị kinh tế cao; cải cách hành chính ngày càng được quan tâm, chỉ đạo thực hiện; các lĩnh vực xã hội tiếp tục có những chuyển biến tích cực, các vấn đề an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững và thực hiện các chính sách xã hội được triển khai thực hiện tốt; công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được quan tâm, làm tốt công tác phòng, chống dịch Covid-19; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, các hoạt động đối ngoại được tăng cường. Kết quả cụ thể trên các lĩnh vực như sau:

A. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG, AN NINH 9 THÁNG, ƯỚC THỰC HIỆN CẢ NĂM 2021

I. VỀ KINH TẾ

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản và xây dựng nông thôn mới

a) Nông nghiệp

Công tác chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật được quan tâm đẩy mạnh, trình độ ứng dụng kỹ thuật trong phát triển sản xuất nông nghiệp của người nông dân ngày càng được nâng cao, một số mô hình kinh tế hiệu quả cao được nhân rộng kịp thời, qua đó góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn huyện.

** Trồng trọt*

- Lúa vụ xuân: Tổng diện tích thực hiện được 784 ha, đạt 98% kế hoạch (800 ha), bằng 100,2% so với cùng kỳ năm 2020. Năng suất ước đạt 62,2 tạ/ha, sản lượng thóc ước đạt 4.878 tấn.

- Lúa vụ mùa: Diện tích thực hiện được 1.114 ha, đạt 100,18% kế hoạch, bằng 100,18% so với cùng kỳ năm 2020 (1.112 ha). Năng suất ước đạt 54 tạ/ha, sản lượng thóc ước đạt 6.016 tấn.

- Cây trên nương:

+ Ngô xuân hè: Thực hiện được 9.200 ha, đạt 100% kế hoạch, giảm 9,63% (980 ha) so với cùng kỳ năm 2020. Năng suất ước đạt 46 tạ/ha, sản lượng đạt 40.940 tấn. Nguyên nhân diện tích ngô giảm so với cùng kỳ năm trước do nhân dân chuyển một phần diện tích sang trồng cây ăn quả và mía.

+ Lúa nương: Diện tích ước thực hiện được 750 ha, đạt 150% kế hoạch (500 ha); tăng 15,4% so với cùng kỳ năm 2020 (650 ha). Năng suất ước đạt 21,5 tạ/ha, sản lượng ước đạt 1.575 tấn.

+ Cây mía: Thực hiện được 3.319 ha, đạt 144,3% kế hoạch, tăng 36,9% so với cùng kỳ năm 2020 (2.425 ha). Năng suất ước đạt 665 tạ/ha, sản lượng ước đạt 220.713 tấn.

+ Sản nguyên liệu: Thực hiện được 520 ha, đạt 69,3% kế hoạch, giảm 22,4% so với cùng kỳ năm 2020 (670 ha).

- Cây công nghiệp:

+ Cây chè: Chỉ đạo cơ quan chuyên môn hướng dẫn nhân dân chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại cho 264 ha chè, trong đó diện tích chè kinh doanh 264 ha; 9 tháng đầu năm đã thu hoạch được 2.150 tấn chè búp tươi, đạt 98,71% kế hoạch (2.178 tấn).

+ Cây cà phê: Diện tích cây cà phê thực hiện được 425 ha, đạt 100% kế hoạch, bằng 100% so với cùng kỳ năm 2020.

+ Cây cao su: Phối hợp với Nông trường Châu Sơn, Công ty CP cao su Sơn La thực hiện công tác tuyên truyền bảo vệ 446 ha cây cao su hiện có; 9 tháng đầu năm 2021 đã xảy ra 174 vụ phá hoại cây cao su, số cây bị thiệt hại 12.877 cây; tổng thiệt hại ước tính 11,6 tỷ đồng. Sản lượng thu hoạch 9 tháng đầu năm 2021 được 107 tấn mủ ướt.

- Cây ăn quả: Chỉ đạo hướng dẫn nhân dân chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại, phòng chống gió lốc cho 10.585 ha diện tích cây ăn quả (*một số cây ăn quả chủ yếu: Xoài 3.125 ha, nhãn 2.488 ha, mận hậu 2.849 ha, chuối 785 ha, chanh leo 406 ha, cây ăn quả khác 932 ha*), trong đó diện tích trồng mới năm 2021 được 600 ha (*xoài 220 ha, nhãn 70 ha, mận hậu 200 ha, chuối 55 ha, chanh leo 55 ha*), đạt 60% kế hoạch. Sản lượng quả thu hoạch ước 9 tháng đầu năm 2021 được 54.830 tấn, đạt 80% kế hoạch; tiếp tục phối hợp với Công ty Cổ phần Thực phẩm xuất khẩu Đồng Giao tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phát triển vùng nguyên liệu cung cấp cho Trung tâm chế biến rau quả Doveco Sơn La.

* Bảo vệ thực vật

Tổ chức điều tra phát hiện sinh vật hại trên lúa xuân, ngô, cây rau, cây xoài được 20 kỳ. Trên cơ sở kết quả điều tra phát hiện dự tính dự báo sinh vật hại, đã tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn cơ sở sản xuất phòng trừ kịp thời các loại sinh vật hại trên các loại cây trồng.

- Kiểm tra, giám sát các hợp tác xã trồng cây ăn quả đã được cấp mã số vùng trồng và VietGAP; xây dựng kế hoạch tổ chức xác nhận kiến thức ATTP cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu trên địa bàn huyện.

* Chăn nuôi - thú y:

- Tiếp tục duy trì phát triển đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn huyện; đẩy mạnh phát triển chăn nuôi theo hướng hiệu quả, đảm bảo vệ sinh môi trường; chỉ đạo hướng dẫn nhân dân triển khai thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi, đặc biệt là bệnh Viêm da nổi cục và dịch tả lợn Châu Phi.

- Đàn trâu hiện có 11.500 con, đạt 93,49% kế hoạch, đàn bò 21.520 con, đạt 94,47% kế hoạch, bằng 100,8 so với cùng kỳ; đàn lợn 44.100 con, đạt 95,22% kế hoạch, đàn gia cầm 376.000 con, đạt 86,23% kế hoạch.

- Sản lượng thịt hơi xuất chuồng 9 tháng đầu năm ước đạt 4.232 tấn.

- Công tác phòng chống dịch: UBND huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện công tác phòng chống dịch cho đàn vật nuôi. Trong 9 tháng đầu năm 2021 trên địa bàn huyện đã xảy ra bệnh Viêm da nổi cục ở trâu, bò; dịch Tả lợn trâu phi, cụ thể: Tổng số bò mắc bệnh và tiêu hủy 258 con với trọng lượng 42.623 kg; tổng số lợn mắc bệnh và tiêu hủy là: 49 con với trọng lượng 3.181 kg. Đã triển khai tiêm vắc xin phòng chống dịch bệnh Viêm da nổi cục trên đàn gia súc được 26.205 liều, đạt 88,23%/tổng đàn; phun tiêu độc khử trùng bằng hóa chất được 1.000 lít tại vùng dịch, vùng lân cận có khả năng bị uy hiếp.

- Kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm: Duy trì công tác kiểm dịch gia súc, gia cầm xuất ra và nhập vào địa bàn, đảm bảo thực hiện đúng quy trình; kiểm tra, kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn theo quy định

b) Lâm nghiệp

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ phát triển rừng, PCCCR và quản lý lâm sản trên địa bàn; ban hành Kế hoạch trồng cây phân tán năm 2021 và tổ chức ra quân trồng cây phân tán dịp tết nguyên đán Tân Sửu 2021

- Trong 9 tháng đầu năm kiểm tra phát hiện và lập biên bản 127 vụ vi phạm pháp luật trên địa bàn toàn huyện, cụ thể: Phá rừng trái pháp luật: 81 vụ; mua bán, tàng trữ, vận chuyển lâm sản trái pháp luật: 31 vụ; Gây cháy rừng: 01 vụ; ... Tổng số tiền phạt vi phạm hành chính: 944,8 triệu đồng, đã thu được 106,7 triệu đồng, còn tồn chưa thu được 838,1 triệu đồng.

c) Thủy sản: Diện tích nuôi trồng thủy sản là 321 ha, bằng 100% so với kế hoạch.

d) Phòng, chống lũ bão, giảm nhẹ thiên tai

- Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác PCTT & TKCN nhằm chủ động ứng phó với mọi tình huống do thiên tai gây ra. Tổ chức trực ban 24/24h đảm bảo quy định trong mùa mưa lũ; chuẩn bị các điều kiện và tổ chức Diễn tập ứng phó bão, lũ - TKCN năm 2021 trên địa bàn xã Chiềng Đông.

- Thường xuyên cung cấp thông tin dự báo, cảnh báo diễn biến thời tiết, thủy văn và thiên tai phục vụ công tác phòng, chống và chỉ đạo điều hành ứng phó với thiên tai. Tuyên truyền, phổ biến mục đích ý nghĩa của Tuần lễ Quốc gia phòng chống thiên tai (15-22/5) trên địa bàn huyện theo kế hoạch của tỉnh Sơn La năm 2021.

9 tháng đầu năm 2021 thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn huyện ước: 1.042 triệu đồng: Thiệt hại vật nuôi do rét đậm, rét hại đầu năm là: 22 con (*trong đó Trâu, bò chết 16 con, dê 3 con, lợn con 03 con*). Thiệt hại do đông lốc, mưa

đá ngày 10/3/2021 gây ra: 138 hộ gia đình bị ảnh hưởng; thiệt hại do ảnh hưởng cơn bão số 5 ngày 13/9/2021: Nhà ở bị hư hỏng tốc mái 17 nhà, 01 nhà văn hóa bị tốc mái, cây xoài bị đổ 40 cây, cây chuối đổ gãy 2 ha, cây ngô đổ gãy 20 ha, cây lúa bị đổ 0,3 ha, rau màu bị thiệt hại 1,3 ha.

Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và TKCN huyện đã chỉ đạo UBND các xã, thị trấn kiểm tra tình hình thiệt hại và chỉ đạo các bản, tiểu khu tổ chức khắc phục thiệt hại và tu sửa nhà cửa giúp nhân dân ổn định đời sống, ổn định sản xuất. Đầu năm tổ chức tiếp nhận và phân phát 2.000 kg hạt giống thóc Nếp 97 nguyên chủng; 10 kg hạt giống đậu tằm quý cho các xã để hỗ trợ nhân dân khắc phục hậu quả do thiên tai. Cấp 1.216 rọ thép hỗ trợ nhân dân khắc phục các công trình thủy lợi bị hư hỏng do mưa lũ năm 2020 gây ra trên địa bàn.

e) Chương trình xây dựng nông thôn mới

Đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng nông thôn mới; ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới; chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

Xây dựng Đề án, Nghị quyết, Kế hoạch thực hiện Đề án Đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới gắn với đô thị văn minh giai đoạn 2020 - 2025; Kế hoạch phát động phong trào “Nông dân Yên Châu thi đua lao động sản xuất kinh doanh giỏi, chung tay xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021-2025.

Khảo sát, hướng dẫn các chủ thể sản xuất các sản phẩm OCOP để tham gia đánh giá, phân loại sản phẩm OCOP năm 2021 các cấp; kiểm tra các mô hình dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị trên địa bàn huyện.

Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia về NTM: Đến 15 tháng 9 năm 2021 bình quân toàn huyện đạt 12,71 tiêu chí/xã, tăng 0,14 tiêu chí so với năm 2020.

- Xã đạt 19 tiêu chí: 04 xã (*Chiềng Pàn, Viêng Lán, Chiềng Sàng, Chiềng Khoi*).

- Xã đạt 15-18 tiêu chí: 0 xã

- Xã đạt 10-14 tiêu chí: 06 xã (*Sấp Vạt, Chiềng Hặc, Lóng Phiêng, Chiềng Đông, Phiêng Khoài, Yên Sơn*)

- Xã đạt 8-9 tiêu chí: 04 xã (*gồm: Tú Nang, Mường Lựm, Chiềng On, Chiềng Trung*).

2. Sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp

Hoạt động công nghiệp được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và duy trì phát triển, ổn định như:

- Sản xuất vật liệu xây dựng: Gạch: Sản xuất đến 30/9/2021 ước đạt 5,6 triệu viên, tăng 4,2 triệu viên (tăng 300%) so với cùng kỳ năm 2020; Đá xây dựng: Sản xuất đến 30/9/2021 đạt 4.500 m³, đạt 45% kế hoạch.

- Sản lượng điện sinh hoạt: Sản lượng điện thương phẩm tính đến 30/9/2021 ước đạt 26,873 triệu KWh, số hộ được sử dụng trên toàn huyện là 19.262/19.295 hộ, đạt 99,8%.

- Cấp nước sinh hoạt: Tổng sản lượng cấp nước sạch đô thị trên địa bàn thị trấn và các vùng lân cận đạt 170.000 m³.

3. Thương mại - dịch vụ

Mặc dù dịch bệnh Covid-19 trong cả nước diễn biến khá phức tạp, nhưng hoạt động thương mại trên địa bàn huyện Yên Châu phát triển khá, thị trường hàng hoá, dịch vụ cơ bản đáp ứng các hoạt động kinh tế và đời sống nhân dân; xúc tiến thương mại, quản lý thị trường được tăng cường; chất lượng dịch vụ được nâng lên. Dịch vụ bưu chính viễn thông, vận tải cơ bản đáp ứng được nhu cầu phục vụ sản xuất và đời sống của nhân dân. Công tác quản lý phương tiện vận tải được nâng cao, hoạt động vận tải hàng hoá được quản lý chặt chẽ theo quy định của Pháp luật;

Trong 9 tháng đầu năm, để tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp đảm bảo sản xuất, chế biến, tiêu thụ hàng hóa nông sản thích ứng với thị trường do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, UBND huyện đã kết nối, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, hợp tác xã trao đổi, tìm hiểu và ký kết các hợp đồng tiêu thụ các sản phẩm hàng hóa nông sản của huyện để cung ứng cho thị trường trong nước và tham gia xuất khẩu như: Chỉ đạo Hỗ trợ các doanh nghiệp, HTX đăng ký và cung cấp thông tin cho Sở Công thương đưa các nông sản của huyện lên các sàn giao dịch thương mại điện tử. Mời gọi, thu hút các doanh nghiệp tiêu thụ, xuất khẩu trong và ngoài tỉnh, đặc biệt là các doanh nghiệp đã có liên kết với các Hợp tác xã từ những năm trước, có uy tín để kết nối tiêu thụ, xuất khẩu Xoài sang thị trường Trung Quốc. Phối hợp với Trung tâm xúc tiến đầu tư tỉnh tổ chức Lễ công bố xuất khẩu Lô xoài đầu tiên năm 2021 tỉnh Sơn La sang thị trường Trung Quốc, tại buổi lễ có sự tham gia của các Bộ, ngành Trung ương, các Sở ngành, các doanh nghiệp, các doanh nhân, HTX cùng tham dự. Kết quả sản xuất, chế biến, tiêu thụ và xuất khẩu các sản phẩm nông sản trong 9 tháng đầu năm cụ thể như sau:

- Kết thúc vụ xoài, mạn năm 2021, sản phẩm tiêu thụ đạt 44.000 tấn. Trong đó: Sản phẩm xoài tiêu thụ được 20.000 tấn, đạt 100% kế hoạch (*Xuất khẩu 3.290 tấn, Tiêu thụ trong nước 16.710 tấn*). Sản phẩm Mạn tiêu thụ 24.000 tấn, đạt 100% kế hoạch (chủ yếu là tiêu thụ nội địa).

- Tiêu thụ sản phẩm nhãn: Niên vụ nhãn 2021 trên địa bàn huyện có 2.165 ha nhãn, diện tích cho sản phẩm 1.720 ha với sản lượng dự kiến 15.760 tấn quả tươi, tính đến ngày 30/9/2021 sản lượng nhãn tiêu thụ được 12.058 tấn/15.760 tấn (*trong đó tiêu thụ trong nước 11.526 tấn quả tươi, 532 tấn thu mua sấy làm long nhãn*) nhãn quả tươi tiêu thụ chủ yếu là thị trường trong nước.

- Sản phẩm nông sản chế biến: Hiện nay trên địa bàn huyện có 03 sản phẩm chế biến đó là:

+ Sản phẩm chè búp trong 9 tháng đầu năm chế biến được 400 tấn. Tuy nhiên, do tình hình dịch Covid-19 cũng như tình hình chiến sự đang xảy ra tại

Pakistan (nước mà VN xuất khẩu chè lớn nhất sang thị trường này), do đó rất khó khăn cho công tác tiêu thụ sản phẩm chè.

+ Chế biến long nhãn: Hiện nay trên địa bàn huyện có 35 lò sấy đi vào hoạt động; số lượng nhãn quả tươi đưa vào chế biến đến ngày 30/9/2021 là 532 tấn (chế biến được 53,2 tấn long), số lượng long nhãn sản xuất ra đến nay đã tiêu thụ được 14,1 tấn, lưu kho 31,1 tấn.

4. Công tác quy hoạch cơ sở hạ tầng, đất đai

- Tiếp tục tổ chức triển khai rà soát thực hiện công tác quy hoạch trên địa bàn huyện; quản lý chặt chẽ các quy hoạch đã được phê duyệt trên địa bàn. Cung cấp thông tin quy hoạch cho các tổ chức, cá nhân các chủ đầu tư dự án trên địa bàn. Cấp 12 giấy phép xây dựng cho 18 hộ gia đình trên địa bàn huyện.

- Rà soát, lập hồ sơ Quy hoạch chi tiết phân lô tỷ lệ 1/500 các khu ở, phục vụ đấu giá cấp quyền sử dụng đất năm 2021 trên địa bàn huyện; tổ chức công bố quy hoạch đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu trung tâm xã Chiềng Khoi, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; phê duyệt Đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng điều chỉnh tỷ lệ 1/500 khu dân cư đô thị Tiểu khu 1, thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La và phê duyệt phương án cấm mốc Đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng điều chỉnh tỷ lệ 1/500 khu dân cư đô thị Tiểu khu 1, thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; ...

- Tổ chức xin ý kiến các tổ chức cơ quan và nhân dân vào đồ án lập tổng mặt bằng chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư Yên Thi, xã Lóng Phiêng; trình thay đổi tên đồ án điều chỉnh mở rộng quy hoạch chung xây dựng tỷ lệ 1/2000 thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu thành Đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng và mở rộng diện tích vùng phụ cận thị trấn Yên Châu, tỷ lệ 1/2000, giai đoạn 2020-:-2025; tổ chức xin ý kiến đối với Đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ khu trung tâm xã Chiềng Khoi, huyện Yên Châu; Lập dự toán Hỗ trợ lập hồ sơ quy hoạch chi tiết phân lô tỷ lệ 1/500 các khu ở, phục vụ đấu giá cấp quyền sử dụng đất năm 2021 trên địa bàn huyện.

5. Tài chính - Ngân hàng

5.1. Tài chính, ngân sách

Triển khai đồng bộ các giải pháp thu ngân sách, tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 25/8/2014 của Chính phủ, tăng cường các giải pháp thu nợ đọng thuế.

Do tác động của dịch Covid-19, đã ảnh hưởng đến thu ngân sách trên địa bàn huyện, tổng thu ngân sách Nhà nước đến 30/9/2021 đạt 386.620 triệu đồng, bằng 83,04% dự toán tính giao, bằng 82,64% so với Nghị quyết HĐND huyện và bằng 83,67% so cùng kỳ năm trước; trong đó thu ngân sách trên địa bàn đạt 34.230 triệu đồng, bằng 76,06% dự toán tính giao, bằng 72,44% so với Nghị quyết HĐND huyện và bằng 112,68% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng chi ngân sách địa phương đạt 335.340 triệu đồng, bằng 72,29% dự toán tính giao, bằng 71,95% so với Nghị quyết HĐND huyện. Chi ngân sách đảm

bảo nguyên tắc dân chủ, công khai, minh bạch trong quản lý, điều hành, cơ bản đáp ứng kịp thời các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng và đối ngoại của địa phương, đảm bảo thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, đặc biệt là đáp ứng kịp thời cho nhiệm vụ phòng chống dịch Covid-19 và bệnh viêm da nổi cục trâu bò; thực hiện quy trình mua sắm đảm bảo đúng quy trình và tiến độ theo quy định.

5.2. Hoạt động Ngân hàng

Hệ thống ngân hàng trên địa bàn huyện ổn định, an toàn, hiệu quả. Tập trung huy động ưu tiên vốn cho vay lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn và các đối tượng chính sách với lãi suất cho vay ưu đãi. *Trong đó:*

- *Ngân hàng CSXH:* Tổng nguồn vốn 382.791 triệu đồng; doanh số cho vay đạt 77.976 triệu đồng, với 1.872 hộ vay; doanh số thu nợ đạt 58.909 triệu đồng; tổng dư nợ đạt 382.109 triệu đồng với 8.835 hộ vay; dư nợ quá hạn 91 triệu đồng, chiếm 0,023% tổng dư nợ.

- *Ngân hàng NN&PTNT:* Tổng nguồn vốn huy động 680.000 triệu đồng, trong đó huy động tại địa phương 680.000 triệu đồng.

- *Ngân hàng BIDV:* Tổng dư nợ tín dụng 9 tháng đầu năm ước đạt 189.000 triệu đồng; huy động vốn trong kỳ ước đạt 137.000 triệu đồng; doanh số cho vay 186.000 triệu đồng; doanh số thu nợ 165.000 triệu đồng.

Thực hiện Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 25/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động “tín dụng đen”, các ngân hàng đã triển khai mạnh các chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn để người dân nhanh chóng được hưởng những chính sách ưu đãi mới; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong hoạt động tín dụng, ngân hàng góp phần giúp nhân dân dễ dàng hơn khi tiếp cận các nguồn vốn.

6. Đầu tư xây dựng

Phân bổ chi tiết các nguồn vốn theo kế hoạch giao đầu năm đảm bảo tiến độ và tuân thủ cơ cấu, nguyên tắc định hướng đầu tư và nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao.

Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, Ban quản lý dự án đầu tư XDCB huyện đẩy nhanh tiến độ thực hiện bước chuẩn bị đầu tư để khởi công mới các dự án đầu tư năm 2021: Kè chống sạt lở suối vạt bảo vệ thị trấn Yên Châu (giai đoạn 1); Đường liên xã Mường Lựm, Yên Châu qua suối đi tân lập Mộc Châu; ... và đẩy nhanh tiến độ triển khai, thi công các chương trình, dự án, giải ngân thanh toán các nguồn vốn năm 2021. Tập trung rà soát tình hình thực hiện, giải ngân thanh toán các nguồn vốn, hàng tuần báo cáo Thường trực UBND huyện tại cuộc họp giao ban thường trực UBND huyện để giải quyết các khó khăn vướng mắc.

Tiếp tục đôn đốc chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch vốn năm 2021. Kế hoạch vốn giao năm 2021: 210.736,348 triệu đồng; thực hiện giải ngân đến 30/9/2021: 130.729,461 triệu đồng, đạt 63% kế hoạch. Trong đó:

- Kế hoạch vốn năm 2020 chuyển sang 2021: 3.708,322 triệu đồng; thực hiện giải ngân đến 30/9/2021: 3.508,201 triệu đồng, đạt 95% kế hoạch.

- Kế hoạch vốn giao năm 2021: 207.028,026 triệu đồng; thực hiện giải ngân đến 30/9/2021: 129.221,26 triệu đồng, đạt 62% kế hoạch.

7. Sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước, phát triển doanh nghiệp và kinh tế tập thể

Đến hết tháng 9 năm 2021, trên địa bàn huyện có tổng số 58 HTX, trong đó có 57 HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, 01 HTX hoạt động trong lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng. Tiếp tục rà soát hỗ trợ các HTX theo Nghị quyết số 128/2020/NQ-HĐND ngày 28/02/2020 của HĐND tỉnh.

Nhìn chung các HTX trên địa bàn huyện đều hoạt động theo Điều lệ Hợp tác xã, sản xuất kinh doanh - dịch vụ đạt hiệu quả kinh tế, đã phát huy được vai trò kết nối với các doanh nghiệp trong tiêu thụ nông sản cho các thành viên HTX và các hộ gia đình trên địa bàn, đặc biệt các sản phẩm của các HTX đạt tiêu chuẩn xuất khẩu sang các thị trường Úc, Trung Quốc... Ước thu nhập bình quân của thành viên HTX đạt từ 5-6 triệu đồng/người/tháng.

II. CÔNG TÁC TÁI ĐỊNH CƯ CÁC DỰ ÁN THỦY ĐIỆN

Thực hiện rà soát, đánh giá tình hình sản xuất, đời sống của các hộ dân tái định cư thủy điện Sơn La trên địa bàn huyện theo Công văn số 168/TĐC-SXĐS ngày 18/5/2021 của Ban QLDADD TĐC thủy điện Sơn La.

Tiếp tục triển khai thực hiện các dự án theo Quyết định số 666/QĐ-TTg ngày 31/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án Ổn định dân cư phát triển kinh tế - xã hội vùng tái định cư thủy điện Sơn La.

III. TÀI NGUYÊN - MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- Công tác quản lý đất đai: Tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn huyện; thực hiện việc lập quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và kế hoạch sử dụng đất năm 2022 trên địa bàn huyện. Công khai Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có nhu cầu tìm hiểu, khai thác tài liệu, hồ sơ liên quan đến đất đai các dự án.

Thông báo tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất 21 thửa đất trên địa bàn huyện; tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất đối 14 thửa đất tại xã Chiềng Păn và Chiềng On. Kết quả bán đấu giá quyền sử dụng đất được 10 lô với diện tích 1.475,5 m², số tiền 2.329.328.000 đồng; Quyết định cho phép 51 hộ gia đình, cá nhân chuyển mục đích từ đất nông nghiệp sang đất ở với tổng diện tích 8.661,8 m²; giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 17 hộ gia đình trên địa bàn huyện với tổng diện tích 68.544,4 m².

Trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch khai thác quỹ đất để tạo nguồn thu từ đất năm 2021 với tổng diện tích là 40.132,5 m²; tổng hợp danh mục các dự án

cần định giá đất cụ thể năm 2021 trên địa bàn huyện trình Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh phê duyệt.

- Công tác quản lý Tài nguyên khoáng sản: Tiếp tục chỉ đạo phòng Tài nguyên và Môi trường huyện phối hợp với UBND các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên kiểm tra, nắm bắt tình hình hoạt động khoáng sản của các cá nhân, tổ chức đã được cấp phép khai thác khoáng sản trên địa bàn quản lý. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm.

- Công tác quản lý Tài nguyên nước: Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước; tổ chức rà soát, kiểm tra và có biện pháp phù hợp để bảo vệ nguồn nước, không để các tình trạng ô nhiễm đầu nguồn nước.

- Công tác bảo vệ môi trường: Tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, triển khai thực hiện các giải pháp xử lý, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường; tổ chức, công bố công khai “Quyết định phê duyệt Báo cáo hiện trạng môi trường tỉnh Sơn La giai đoạn 2016-2020” đã được UBND tỉnh Sơn La phê duyệt tại Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 07/01/2021 của UBND tỉnh Sơn La.

- Công tác giải phóng mặt bằng: Chỉ đạo GPMB dự án: Kè suối Vạt bảo vệ khu dân cư thị trấn Yên Châu; đường liên xã Mường Lựm, Yên Châu qua suối Tân Lập, huyện Mộc Châu (giai đoạn 1); ... phê duyệt phương án giá trị bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng dự án: Kè chống sạt lở suối Vạt bảo vệ thị trấn Yên Châu huyện Yên Châu (giai đoạn 1) cho 116 hộ gia đình, cá nhân tại xã Viêng Lán, Sập Vạt với số tiền 14.483.696.000 đồng và hỗ trợ khác đối với 115 hộ tại các bản Kho Vàng, Huổi Qua xã Viêng Lán; bản Bất Đông xã Sập Vạt với số tiền 409.843.000 đồng;...

- Công tác thanh tra, kiểm tra giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo và giải quyết tranh chấp đất đai: Đã giải quyết xong 10/10 đơn thư đề nghị của công dân đảm bảo thời gian và đáp ứng được các quy định của pháp luật.

IV. LĨNH VỰC XÃ HỘI

1. Thực hiện các chính sách an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm và một số vấn đề xã hội khác

- Thực hiện chính sách Người có công: Giải quyết trợ cấp ưu đãi người có công 9 tháng năm 2021 đảm bảo đúng, đủ, kịp thời theo quy định của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng cho hơn 289 lượt đối tượng với tổng số tiền là 5.808,699 triệu đồng; thanh toán chế độ mai táng phí cho thân nhân người có công 40 đối tượng, số tiền 500 triệu đồng; trợ cấp thờ cúng liệt sỹ năm 2021 cho 214 thân nhân, số tiền 107 triệu đồng; thăm tặng quà nhân kỷ niệm 74 năm ngày thương binh liệt sỹ cho 640 thân nhân, số tiền 233,3 triệu đồng.

- Bảo trợ xã hội: Lập danh sách trợ cấp xã hội theo Nghị định 136/NĐ-CP với tổng số 2.187 đối tượng với tổng số tiền trợ cấp là 8.798,625 triệu đồng; Quyết định trợ cấp xã hội cho 1.037 đối tượng được hưởng trợ cấp xã hội thường xuyên với số tiền 476,91 triệu đồng; lập danh sách truy lĩnh trợ cấp xã

hội đối tượng mới theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP số tiền 1.947,78 triệu đồng; mua thẻ BHXH cho 1.110 đối tượng số tiền trên 500 triệu đồng;...

Cấp phát gạo cứu đói nhân dịp tết Nguyên Đán và đói giáp hạt đầu năm 2021: Tổng số hộ 954 hộ với 3.637 nhân khẩu, với 54.555 kg (*hỗ trợ 01 tháng cho những hộ có nguy cơ thiếu đói*) và phân bổ gạo cho 375 hộ, 1.549 khẩu của 08 xã, với 23.235 kg gạo (*tính hỗ trợ*).

Triển khai xóa nhà tạm hộ nghèo: Tổng số hộ nghèo khó khăn về nhà ở được phê duyệt tại Quyết định số 337/QĐ-UBND ngày 02/3/2020 của UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt Đề án “Huy động nguồn lực hộ nghèo khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025” là 1.168 hộ (*trong đó: Đề nghị hỗ trợ làm mới 693 hộ, hỗ trợ sửa nhà 63 hộ, hỗ trợ vay vốn làm nhà mới 351 hộ, hỗ trợ vay vốn sửa nhà 61 hộ*). Đã thực hiện được 66/1.168 hộ.

Chi trả chế độ hỗ trợ cho 52 hộ kinh doanh gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 số tiền 156 triệu đồng; trình UBND tỉnh, Sở Tài chính, Sở LĐ-TBXH; Sở Y tế phê duyệt danh sách, kinh phí hỗ trợ cho các đối tượng gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; các đối tượng đã kết thúc cách ly;...

2. Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác dạy và học gắn với thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh covid-19; tổng kết năm học, thực hiện đánh giá công tác thi đua, khen thưởng năm học 2020-2021.

Mạng lưới trường, lớp ổn định với 50 đơn vị trường học, năm học 2020-2021, toàn huyện có 900 nhóm, lớp với 22.856 học sinh. Tỷ lệ duy trì sĩ số: Tiểu học đạt 99,97% (*không tăng so với năm học trước*), THCS duy trì sĩ số đạt 98,5% (*giảm 0,02% so với năm học trước*).

Toàn huyện có 901 phòng học (*phòng học kiên cố 671 phòng; phòng học bán kiên cố 188 phòng; phòng học là nhà tạm 42 phòng (trong đó có 15 phòng mượn của mầm non)*). Tổng số có 192 phòng chức năng, 35 phòng bộ môn, 2 nhà đa năng, 166 phòng ở nội trú bán trú cho học sinh, 156 phòng công vụ cho giáo viên, 39 phòng thư viện. Cơ sở vật chất trường lớp đủ cho việc tổ chức học 1 ca, tuy nhiên số phòng học tạm, mượn vẫn còn (chiếm khoảng 4,6 %), phòng chức năng thiếu và xuống cấp, cần bổ sung và tu sửa.

Chất lượng giáo dục có chuyển biến tích cực. Các chỉ tiêu về chất lượng đều đạt và vượt so với kế hoạch năm học 2020-2021. Cấp học mầm non: trẻ đạt yêu cầu theo các lĩnh vực từ 97% trở lên, trong đó trẻ 5 tuổi đạt trên 99%. Cấp tiểu học: trẻ hoàn thành chương trình lớp học đạt 97,7%, trong đó HTCTTH (1.601/1.607) đạt 99,6%;. Cấp THCS: tỷ lệ học sinh giỏi, khá đạt 44,5 % (tăng 5,7% so với năm học trước), học sinh yếu còn 4,54% (giảm 1,27% so với cùng kỳ năm trước), tốt nghiệp THCS $1.233/1.234 = 99,92 \%$, (01 em không đạt THCS Lóng Phiêng).

Chất lượng mũi nhọn có nhiều tiến bộ, chất lượng đạt giải tăng: kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp huyện có 144 học sinh của 19/19 đơn vị trường học tham dự. Kết quả có 76/144 học sinh đạt giải (*trong đó có: 03 giải Nhất, 08 giải*

Nhì, 08 giải Ba, 47 giải Khuyến khích). Tham gia thi HSG lớp 9 cấp tỉnh có 26 học sinh đạt giải, trong đó: 02 giải Nhất, 03 giải Nhì, 04 giải Ba, 17 giải Khuyến khích (*tăng 02 giải Nhất so với năm học 2019 - 2020*). Có 01 dự án tham gia và đạt giải Ba trong Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Sơn La lần thứ 7 năm 2020.

Tổ chức thành công hội thi GV giỏi cấp tiểu học, THCS cấp huyện; tham gia Hội thi Giáo viên tiêu học giỏi cấp tỉnh với 9/9 giáo viên đạt danh hiệu, trong đó có 5/9 giáo viên được các cấp khen thưởng.

Chuẩn bị tốt các điều kiện cho năm học mới, tổ chức khai giảng và triển khai các hoạt động giáo dục phù hợp gắn với việc thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh covid-19. Năm học 2021-2022, toàn huyện có 900 nhóm, lớp với 22.856 học sinh. Tổng số CQBL, giáo viên, nhân viên năm học 2021-2022: 1.507 người, trong đó: Cấp mầm non 371 người; Cấp tiểu học 612 người; Cấp THCS 524 người.

Toàn huyện duy trì 22 trường đạt chuẩn quốc gia; số trường đạt chuẩn mức độ 2 là 4/22 trường, tăng 3 trường so với năm 2020 (*Tiểu học Thị trấn, THCS Nguyễn Cảnh Toàn, mầm non Sơn Ca xã Lóng Phiêng*). Duy trì tốt kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, xóa mù chữ đạt mức độ 2; phổ cập giáo dục THCS đạt mức độ 2.

Năm học 2021-2022, toàn huyện 12 bếp ăn/12 trường có học sinh ăn bán trú theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP với 2.714 học sinh, 10 bếp ăn/10 trường mầm non theo Nghị định 105/2020/NĐ-CP của Chính phủ với tổng số 2.638 học sinh; thực hiện đảm bảo công tác an toàn vệ sinh thực phẩm tại các bếp ăn tập thể.

3. Công tác y tế, dân số và chăm sóc sức khỏe nhân dân

Đảm bảo công tác khám chữa bệnh cho nhân dân thực hiện đúng chế độ chính sách KCB cho mọi đối tượng, triển khai thường trực cấp cứu 24/24h.

Tổng số lần khám bệnh 63.137 lượt, tăng 34,3% (*21.657 lượt*) so với cùng kỳ năm trước; điều trị nội trú 3.761 ca, giảm 3,4% (*135 ca*) so với cùng kỳ năm trước; bệnh nhân chuyển tuyến tỉnh 790 người; đảm bảo cung ứng thuốc BHYT cho người tham gia BHYT.

Thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn cho bệnh nhân, người dân về rửa tay đúng cách và đeo khẩu trang phòng chống dịch bệnh Covid-19. Tổ chức tập huấn cho 841 người là thành viên Tổ Covid-19 cộng đồng các bản, tiểu khu về công tác về phòng chống dịch bệnh Covid-19. Từ ngày 01/01/2021 đến nay đã rà soát, truy vết 1.016 trường hợp có liên quan đến các ca bệnh và đi từ địa bàn có dịch về, thành lập 03 cơ sở cách ly tập trung để phòng chống dịch Covid-19.

Thực hiện kiểm tra 49 cơ sở kinh doanh thực phẩm trên địa bàn huyện. Kết quả đạt 49/49 cơ sở.

Công tác Dân số - KHHGD: Có 120 trường hợp sinh con thứ 3 (*tăng 30 trường hợp so với cùng kỳ năm 2020*), 27 trường hợp tảo hôn (*tăng 04 trường hợp so với cùng kỳ năm 2020*).

Số người tham gia bảo hiểm y tế 75.815 người, đạt 96,58% kế hoạch tỉnh giao, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 94,6%. Thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh BHYT tại các tuyến, không có tình trạng thiếu thuốc khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế.

4. Văn hóa - thể thao và du lịch

Triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ, các sự kiện chính trị của địa phương, đất nước: Kết quả Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026; công tác phòng chống dịch Covid -19; Cuộc diễn tập khu vực phòng thủ huyện năm 2021. Kết quả, tổ chức cắt dán, căng treo 194 khẩu hiệu, 06 cờ dây, trên 100 cờ hồng kỳ.

Triển khai thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” và công tác gia đình, bạo lực gia đình; công tác xây dựng hương ước, quy ước các bản, tiểu khu trên địa bàn; phấn đấu chỉ tiêu danh hiệu gia đình văn hóa đạt 68,0% (đạt 100% so với kế hoạch năm 2021).

Chỉ đạo tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT: Phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh tỉnh biểu diễn, tuyên truyền bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 tại các xã: Chiềng Trung, Mường Lựm, Chiềng Đông; thành lập đoàn vận động viên tham gia giải đẩy gậy, kéo co, bắn nỏ tỉnh Sơn La năm 2021, kết quả đạt: 12 huy chương vàng, 15 huy chương bạc, 12 huy chương đồng và được giải nhì toàn đoàn.

Quản lý tốt các di sản văn hóa, di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh trên địa bàn; khách tham quan di tích lịch sử Cách mạng Việt Nam - Lào: 2.267 lượt; di tích hàng Chi Đầy, Nhả Nhung, Ta Búng, Hồ Chiềng Khoi: 1.160 lượt.

5. Thông tin - truyền thông

Duy trì hoạt động thông tin, truyền thông trên sóng phát thanh vào các ngày trong tuần: Xây dựng, phát trên sóng 203 chương trình phát thanh tiếng phổ thông, 199 chương trình tiếng Thái, 24 chương trình tuyên truyền pháp luật phát trên sóng FM với số lượng 1.240 tin, 242 bài đảm bảo tính chính xác, thời sự và định hướng dư luận có nhiều tin bài cơ sở vùng cao biên giới; sản xuất được 18 trang truyền hình cơ sở, 01 chuyên mục khuyến học phát sóng trên kênh STV của Đài Phát thanh - Truyền hình Sơn La; cộng tác 113 tin bài phát trên kênh STV.

6. Công tác dân tộc

Đời sống kinh tế - xã hội, tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội vùng đồng bào dân tộc trên địa bàn huyện cơ bản ổn định và phát triển.

Đã tổ chức thăm hỏi đồng viên người có uy tín gặp khó khăn, ốm đau phải nằm viện, ... cho 13 trường hợp, số tiền 9,2 triệu đồng; thăm, tặng quà cho 155 người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số nhân dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu, số tiền là: 77.500 triệu đồng.

Lựa chọn người có uy tín tiêu biểu sinh sống tại các xã dọc biên giới để tham gia Hội thảo “Giao lưu, trao đổi kinh nghiệm giữa đại biểu dân tộc thiểu số, người có uy tín trong đồng bào DTTS sinh sống dọc tuyến biên giới” do Ủy ban Dân tộc tổ chức tại tỉnh Sơn La. Trong 9 tháng đầu năm 2021 tổ chức cấp, phát (không thu tiền) một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn được: 67.250 lượt (*Trong đó: Cấp xã 17.949 lượt, cấp bản 49.301 lượt*).

Rà soát, tổng hợp, xây Kế hoạch nguồn vốn thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, số tiền 812.581 triệu đồng (*Trong đó: Vốn Trung ương: 496.079 triệu đồng, vốn địa phương: 10.814 triệu đồng, vốn vay: 240.125 triệu đồng, vốn khác: 65.563 triệu đồng*); rà soát, đề xuất nhu cầu đầu tư từ nguồn vốn ODA của Ngân hàng Thế giới thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi. Tổng số dự án đề xuất: 05 dự án, số vốn dự kiến là 79,8 tỷ đồng.

V. CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, CÔNG TÁC TƯ PHÁP, NỘI VỤ

1. Cải cách hành chính

- UBND huyện đã ban hành Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 12/01/2021 về Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021, đã đề ra 7 lĩnh vực; 53 nhiệm vụ cụ thể và giao cho các cơ quan, đơn vị tổ chức, triển khai thực hiện. Tính đến thời điểm báo cáo đã hoàn thành 32/53 nhiệm vụ, đạt 60,37% kế hoạch đề ra; ban hành Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 19/2/2021 về tuyên truyền kế hoạch cải cách hành chính năm 2021; Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 09/02/2021 về nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) năm 2021; Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 08/02/2021 về Kế hoạch kiểm tra CCHC, hoạt động công vụ, thi đua khen thưởng, văn thư lưu trữ, dân vận dân chủ trên địa bàn huyện Yên Châu năm 2021; năm 2021 Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra trực tiếp đối với 27 cơ quan, đơn vị theo kế hoạch đề ra.

- Đánh giá xếp loại công chức, viên chức cuối năm đảm bảo theo hướng dẫn của huyện ủy, tỉnh ủy. Đánh giá mức độ HTNV các đơn vị trường học năm học 2020-2021.

UBND huyện đã tiến hành kiểm tra công tác cải cách hành chính và hoạt động công vụ 06 xã, 21 cơ quan, đơn vị (trong đó kiểm tra đột xuất 04 đơn vị). Vượt theo kế hoạch đề ra.

2. Công tác thanh tra, tiếp công dân

Thường xuyên quan tâm chỉ đạo công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Kết quả thực hiện 9 tháng đầu năm như sau:

Công tác thanh tra: Tổng số 08 cuộc, trong đó:

- Cuộc thanh tra kỳ trước chuyển sang: 03 cuộc (*Thanh tra Việc chấp hành pháp luật đất đai trong quản lý, sử dụng đất trồng lúa đối với UBND các xã: Chiềng Đông, Chiềng Sàng, Chiềng Păn, Viêng Lán, Chiềng Khoi và Sấp Vạt huyện Yên Châu, giai đoạn từ năm 2014 đến năm 2019; Thanh tra công tác quản lý, sử dụng kinh phí phòng chống dịch tả lợn Châu phi năm 2019 trên địa bàn huyện Yên Châu; Thanh tra công tác quản lý, sử dụng kinh phí trồng rừng tại Ban quản lý dự án bảo vệ và phát triển rừng huyện Yên Châu giai đoạn 2015-2018*).

- Triển khai trong kỳ báo cáo: 05 cuộc (*Thanh tra công tác quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước cấp và các khoản đóng góp của nhân dân tại Trường TH & THCS Tà Làng; Thanh tra công tác quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước cấp và các khoản đóng góp của nhân dân tại Trường THCS Chiềng Đông; thanh tra công tác quản lý ngân sách xã tại UBND xã Chiềng On; thanh tra công tác quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước cấp và các khoản đóng góp của nhân dân tại trường tiểu học Tú Nang; thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách xã, trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại UBND xã sấp Vạt*).

Công tác tiếp công dân: 46 lượt, 50 người; trong kỳ tiếp nhận 151 đơn (*01 đơn tố cáo, 120 đơn kiến nghị phản ánh*), trong đó: Đơn đủ điều kiện xử lý 143 đơn (*đã giải quyết 121/121 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết*).

3. Công tác tư pháp

Ban hành Kế hoạch công tác xây dựng, kiểm tra, tự kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2021; Kế hoạch thực hiện quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2021; Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021;... trên địa bàn huyện.

Công tác phổ biến giáo dục pháp luật: Tuyên truyền, phổ biến GDPL được 237 cuộc, với 58.456 người tham dự (*Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật cấp huyện: 144 cuộc, với 49.350 người; cấp xã: 93 cuộc, với 9.106 người*).

Công tác hòa giải: Tiếp nhận 52 vụ, đã hòa giải thành 41 vụ, 11 vụ không thành.

Đăng ký hộ tịch (cấp xã): Đăng ký khai sinh cho 1.464 trường hợp; đăng ký lại khai sinh 225 trường hợp; khai tử 370 trường hợp; kết hôn 388 cặp; nuôi con nuôi 05 trường hợp.

Công tác chứng thực: Cấp huyện chứng thực bản sao 1.251 bản; cấp xã chứng thực bản sao 34.316 bản.

4. Công tác nội vụ

Triển khai thực hiện thành công công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, tỷ lệ cử tri đi bầu đạt 99,87%, bầu đúng, bầu đủ số lượng đại biểu các cấp. Thực hiện kịp thời hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trong bầu cử theo phương châm “Bốn

tại chỗ”, sẵn sàng ứng phó với các tình huống dịch bệnh có thể xảy ra trên địa bàn huyện; hướng dẫn cụ thể lập danh sách cử tri và thực hiện phương án bỏ phiếu đối với các trường hợp đang cách ly y tế phòng chống dịch Covid-19 và tại các xã có đối tượng F0 phát sinh.

Triển khai thực hiện tổng điều tra cơ sở hành chính năm 2021, UBND huyện đã chỉ đạo Ban Chỉ đạo cấp huyện và đơn vị hành chính trên địa bàn được giao; chỉ đạo kiểm tra logic, rà soát nội dung chỉ tiêu trong phiếu thu thập thông tin của các đơn vị hành chính được phân công, phê duyệt Phiếu cung cấp thông tin về đơn vị hành chính của các đơn vị hành chính đảm bảo đúng thời gian quy định.

Thực hiện quy trình tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2021 với 61 chỉ tiêu, kết quả tổng số thí sinh đủ điều kiện tham gia phỏng vấn: 163 người; số người tham gia phỏng vấn: 137 người; số trúng tuyển 41 người. Quá trình thực hiện theo đúng quy định, đảm bảo tính nghiêm túc, khách quan và an toàn tuyệt đối.

Nâng lương thường xuyên 9 tháng đầu năm 2021 đối với cán bộ, công chức cấp huyện và đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện: 42 người; nâng bậc lương trước thời hạn cho viên chức đơn vị sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo thuộc thẩm quyền quản lý: 44 người; nâng phụ cấp thâm niên nghề 80 người; Nâng phụ cấp thâm niên vượt khung 11 người;

Chỉ đạo phòng Nội vụ hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xây dựng đề án vị trí việc làm năm 2021, tổng hợp Đề án vị trí việc làm của huyện năm 2021; ban hành quyết định phê duyệt đề án vị trí việc làm năm 2021 của các đơn vị sự nghiệp công lập (02 đơn vị sự nghiệp khác, 46 đơn vị sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo).

Thực hiện quy trình và ban hành quyết định giải thể Ban quản lý chợ Yên Châu; ban hành quyết định quy định số lượng cấp phó các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện theo phân cấp quản lý cán bộ của UBND tỉnh Sơn La.

Hoàn thành tốt chức năng quản lý nhà nước và cơ quan Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng huyện; khen thưởng tổng kết năm 2020 và khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động của UBND nhiệm kỳ 2016-2021; khen thưởng thành tích trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

VI. QUỐC PHÒNG, AN NINH VÀ ĐỐI NGOẠI

1. Quốc phòng

Duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực SSCĐ, trực phòng không bảo vệ các ngày lễ, tết. Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng bảo đảm tốt an ninh biên giới, trật tự an toàn xã hội, nắm chắc tình hình an ninh chính trị trên địa bàn huyện.

Thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch, phương án, vật chất cứu hộ, cứu nạn, kế hoạch sẵn sàng chiến đấu. Sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi có tình huống xảy ra.

Tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ xã Yên Sơn, xã Chiềng On năm 2021 đạt loại giỏi; làm tốt công tác chuẩn bị hệ thống các văn kiện, các điều kiện bảo đảm và tổ chức thành công cuộc diễn tập KVPT huyện năm 2021, đạt loại xuất sắc.

Tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ bảo đảm chất lượng và tổ chức lễ giao nhận quân năm 2021 (tổng số 85 công dân) cho 3 đơn vị nhận quân (Trung đoàn 754 = 20 công dân; Sư đoàn 316 = 50 công dân; Bộ đội Biên phòng tỉnh = 15 công dân), đạt 100% chỉ tiêu tình giao.

Rà soát, củng cố xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên; triển khai thực hiện nhiệm vụ huấn luyện sẵn sàng chiến đấu năm 2021 theo kế hoạch đề ra bảo đảm 100% chỉ tiêu.

Chỉ đạo tổ chức huấn luyện, luyện tập, kiểm tra bắn đạn thật cho các đối tượng, sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp trong đơn vị theo đúng kế hoạch; chỉ đạo huấn luyện tự vệ: Ban CHQS huyện uỷ, Ban CHQS khối HĐND-UBND huyện, Ngân hàng, kiểm lâm,... Quân số tham gia 95/97 đồng chí, kết quả đánh giá chung đạt khá.

Chỉ đạo và tổ chức diễn tập phòng chống lũ bão và tìm kiếm cứu nạn xã Chiềng Đông năm 2021, kết quả đạt giỏi; chỉ đạo rà soát danh sách đối tượng 4 để chuẩn bị mở lớp bồi dưỡng kiến thức QP&AN tại huyện và tại các xã.

2. An ninh

Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn ổn định, chưa phát hiện vấn đề gì phức tạp xảy ra.

Nhập cảnh trái phép: 12 trường hợp (*tăng 12 trường hợp so với cùng kỳ năm 2020*).

Trong 9 tháng đầu năm có 14 người nước ngoài (*giảm 07 lượt người so với cùng kỳ năm 2020*) đến địa bàn huyện Yên Châu với mục đích du lịch, làm việc, học tập, thăm thân. Qua công tác nắm tình hình, chưa phát hiện có biểu hiện vi phạm pháp luật và hoạt động xâm phạm ANQG.

Tăng cường lực lượng xuống các địa bàn có người theo đạo, đặc biệt là địa bàn có người theo đạo Tin lành trái phép để nắm tình hình, tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện đúng Luật tín ngưỡng tôn giáo.

Trong 09 tháng đầu năm phát sinh 01 hộ, 04 nhân khẩu theo đạo Tin lành. Qua công tác nắm tình hình các hộ trên theo đạo do cá nhân tự nguyện không phát hiện cá nhân, tổ chức nào tuyên truyền, lôi kéo.

Qua công tác nắm tình hình, chưa phát hiện có hoạt động di dịch cư tự do trong và ngoài nước, cũng như xuất cảnh ra nước ngoài tham gia hoạt động phi và thành lập “Nhà nước ly khai, tự trị”.

Tình hình an ninh trật tự xã hội, trong 9 tháng đầu năm đã xảy ra 191 vụ việc. Cụ thể:

- Phạm pháp về trật tự xã hội: 28 vụ, việc (*giảm 03 vụ so với cùng kỳ năm 2020*); hậu quả: 07 người bị thương, thiệt hại về tài sản khoảng 448 triệu đồng.

- Tội phạm ma túy: Phát hiện và bắt giữ 46 vụ, 60 đối tượng (*giảm 05 vụ, giảm 09 đối tượng so với cùng kỳ năm 2020*). Vật chứng thu giữ: 174,628 gam Hêrôin; 9286 viên ma túy tổng hợp có khối lượng 935,833 gam; 01 xe ô tô, 17 xe mô tô; 18 điện thoại di động; 1,85 triệu đồng và một số vật chứng khác có liên quan.

- Vi phạm về trật tự quản lý kinh tế, tham nhũng và chức vụ: 60 vụ, 59 đối tượng (*tăng 38 vụ, 35 đối tượng so với cùng kỳ năm 2020*).

- Vi phạm về môi trường: 57 vụ, 52 đối tượng (*tăng 43 vụ, 38 đối tượng so với cùng kỳ năm 2020*).

Tình hình trật tự an toàn giao thông: Trên địa bàn huyện xảy ra 02 vụ tai nạn giao thông, hậu quả làm 02 người chết, 04 bị thương người (*giảm 05 vụ, 02 người chết so với cùng kỳ năm 2020*).

Vụ việc khác: Bắt, vận động đối tượng truy nã ra đầu thú: Công an huyện đã bắt, vận động 01 đối tượng truy nã.

3. Đối ngoại

Duy trì tốt mối quan hệ hợp tác, hữu nghị với các huyện giáp biên của nước CHDCND Lào; tình hình an ninh trật tự phía giáp biên và khu vực biên giới Việt Nam - Lào giữa Yên Châu với huyện Xiêng Kho ổn định. Nhân dân các dân tộc 02 bên biên giới có quan hệ láng giềng thân thiện, không xảy ra vụ việc nào gây ảnh hưởng xấu đến quan hệ đối ngoại, tình hình ổn định.

Tổ chức trao quà hỗ trợ vật tư, trang bị trong công tác phòng chống dịch Covid-19 cho huyện Xiêng Kho (Lào) số tiền: 99.975.000, đồng (*trong đó UBND huyện: 59.975.000, đồng; Ban chỉ huy Quân sự huyện 40.000.000, đồng*).

B. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

I. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, đó là:

- Việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của một số cơ quan, đơn vị còn chậm, thông tin không đầy đủ; sự phối kết hợp giữa các cấp, các ngành chưa chặt chẽ, thiếu chủ động.

- Công tác tham mưu của một số phòng ban còn chậm, công tác phối hợp chưa chặt chẽ dẫn đến giải quyết công việc được giao chậm, hiệu quả chưa cao. Công tác phối hợp giải quyết công việc giữa Thường trực UBND xã với các phòng ban chuyên môn của huyện còn chưa tốt.

- Công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản tại một số đơn vị còn hạn chế, tài sản sau đầu tư chưa được quản lý chặt chẽ.

- Công tác quản lý về bảo vệ phát triển rừng, quản lý sử dụng đất đai còn hạn chế như: Vi phạm Luật Lâm nghiệp, sử dụng đất đai trái pháp luật vẫn xảy ra.

Tình trạng chặt phá cây cao su, vi phạm về trật tự an toàn xã hội, ma túy, môi trường, kinh tế, vi phạm chính sách dân số vẫn còn xảy ra.

II. NHỮNG NGUYÊN NHÂN CHỦ YẾU

1. Nguyên nhân chủ quan

Lãnh đạo một số phòng ban chuyên môn, UBND các xã, thị trấn thiếu chủ động trong giải quyết công việc cũng như chưa tham mưu kịp thời cho UBND huyện trong lĩnh vực được phân công phụ trách.

Năng lực, trình độ của một số cán bộ, công chức, viên chức còn yếu, chưa đáp ứng được yêu cầu công việc.

Nhận thức của một số người dân chưa cao, chưa chấp hành tốt các quy định của pháp luật.

2. Nguyên nhân khách quan

Do tác động của đại dịch Covid-19 gây ảnh hưởng toàn diện đến đời sống nhân dân, kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện. Tình hình dịch bệnh, thời tiết, khí hậu diễn biến phức tạp: Nắng hạn, gió lốc, mưa đá ảnh hưởng đến đời sống sản xuất, sinh hoạt của nhân dân, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

C. DỰ BÁO KHẢ NĂNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CẢ NĂM VÀ CÁC GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NHỮNG THÁNG CUỐI NĂM 2021

Trên tinh thần phấn đấu cao, thực hiện các giải pháp đã đề ra cho các tháng còn lại của năm 2021; sơ bộ dự báo khả năng thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, như sau:

I. DỰ BÁO KHẢ NĂNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2021

1. Các chỉ tiêu kinh tế

- (1) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội: 1.739,02 tỷ đồng;
- (2) Thu ngân sách trên địa bàn: 44,0 tỷ đồng;
- (3) Số hợp tác xã được thành lập (lũy kế): 58 HTX;
- (4) Sản lượng sản phẩm nông nghiệp: lương thực có hạt 54.131 tấn; quả các loại: 73.280 tấn; thịt hơi xuất chuồng 4.784 tấn; thủy sản 520 tấn;
- (5) Giá trị sản phẩm thu hoạch đạt 49 triệu đồng/1ha đất trồng trọt; giá trị hàng hóa nông sản tham gia xuất khẩu đạt 1,26 triệu USD;

2. Các chỉ tiêu xã hội

- (6) Tỷ lệ đô thị hóa đạt 5,56%;
- (7) Tỷ lệ lao động nông thôn được đào tạo, bồi dưỡng đạt 70%;

- (8) Giữ vững 22 trường học đạt chuẩn quốc gia;
- (9) Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế 94,6%; tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội 12% lực lượng lao động;
- (10) 15/15 xã, thị trấn đạt Tiêu chí quốc gia về y tế; 6,52 bác sỹ/10.000 dân; 21 giường bệnh/10.000 dân;
- (11) Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân trên 3%/năm (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025);
- (12) Duy trì 4 xã đạt chuẩn nông thôn mới; 2 xã đạt từ 15-18 tiêu chí; 8 xã đạt từ 10-14 tiêu chí;
- (13) Tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa” 68%;
- (14) Trên 95% cơ quan, doanh nghiệp, trường học; 85% bản, tiểu khu; 90% xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”;

3. Các chỉ tiêu môi trường

- 3.1. Tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước sinh hoạt hợp vệ sinh 93%; tỷ lệ dân số đô thị được sử dụng nước sạch 100%.
- 3.2. Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom 100%, ở nông thôn 60%.
- 3.3. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 48, %.

II. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NHỮNG THÁNG CUỐI NĂM 2021

Để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021, các cấp, các ngành, đơn vị tập trung thực hiện các giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển KT-XH và dự toán ngân sách năm 2021; căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, phát hiện tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc; đẩy mạnh phát triển sản xuất kinh doanh, tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp trên địa bàn huyện, tranh thủ mùa khô đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ bản. Các nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Lĩnh vực kinh tế

1.1. Về nhiệm vụ sản xuất nông - lâm nghiệp

Tiếp tục triển khai nhân rộng các mô hình sản xuất trong nông nghiệp; đẩy mạnh việc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tạo sản phẩm hàng hóa có giá trị kinh tế cao. Lựa chọn sản xuất các sản phẩm nông nghiệp có lợi thế để tập trung chỉ đạo, điều hành. Khuyến khích đầu tư, thúc đẩy phát triển sản xuất và đầu ra cho sản phẩm.

Tập trung chuyên dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, trong đó tập trung phát triển chăn nuôi đại gia súc, tăng cường công tác phòng, chống dịch cho đàn vật nuôi, đặc biệt là bệnh viêm da, nổi cục trâu bò; thực hiện tái đàn theo đúng chỉ đạo của cấp trên.

Tăng cường có hiệu quả công tác quản lý lâm nghiệp, bảo vệ phát triển rừng. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, kiểm soát, phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp

thời các vụ vi phạm trong khai thác lâm sản, phá rừng, lấn chiếm rừng và đất rừng để làm nương, các vi phạm trong phòng, chống cháy rừng, buôn bán vận chuyển lâm sản trái phép.

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về rừng, nhất là tại các xã, bản hiện nay đang có vi phạm về quản lý, bảo vệ rừng và xử lý dứt điểm các vụ vi phạm về rừng.

Tăng cường công tác tuyên truyền vận động nhân dân bảo vệ và chăm sóc diện tích cây cao su hiện có tại các xã: Chiềng Sàng, Chiềng Păn, Viêng Lán.

1.2. Chương trình MTQG về xây dựng nông thôn

Tăng cường công tác tuyên truyền, công tác kiểm tra, hướng dẫn các xã tổ chức thực hiện các tiêu chí nông thôn mới đã đăng ký, kịp thời tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.

Triển khai Đề án Chương trình “mỗi xã một sản phẩm” tại các xã; thực hiện kế hoạch xây dựng nông thôn mới.

1.3. Tài chính - Ngân hàng

Đẩy mạnh các biện pháp phân đấu thực hiện hoàn thành dự toán thu ngân sách trên địa bàn 03 tháng cuối năm 2021; tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất tại các điểm theo kế hoạch năm 2021.

Tăng cường quản lý thu ngân sách nhà nước, chống thất thu, thu hồi số tiền nợ đọng thuế, nhất là các khoản thu liên quan đến đất đai, tài nguyên; đẩy mạnh và đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền, hỗ trợ, tư vấn pháp luật về thuế cho cộng đồng xã hội. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc kê khai nộp thuế.

Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện chi đầu tư XDCB và các chương trình mục tiêu; đảm bảo ngân sách để thực hiện có hiệu quả các chương trình trọng điểm: Chương trình xây dựng nông thôn mới, kinh phí thực hiện các chính sách an sinh xã hội.

Đẩy mạnh công tác kiểm tra việc quản lý sử dụng tài chính, tài sản công, các dự án sau đầu tư...

Xây dựng dự toán ngân sách địa phương năm 2022 đúng thời gian và tiến độ theo yêu cầu của UBND tỉnh, Sở Tài chính. Chuẩn bị tốt các nội dung thuộc lĩnh vực tài chính - ngân sách trình Ban Thường vụ huyện ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

Tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp về chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng đảm bảo an toàn, hiệu quả. Tăng cường công tác huy động vốn, thực hiện các giải pháp mở rộng tín dụng có hiệu quả góp phần tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh; ưu tiên tập trung vốn cho các lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, doanh nghiệp...

1.4. Đầu tư phát triển

Rà soát, sắp xếp danh mục các dự án đầu tư theo mục tiêu ưu tiên đầu tư; bố trí vốn cho các dự án đã hoàn thành và đã bàn giao, đưa vào sử dụng trước

ngày 31/12/2020 nhưng chưa bố trí đủ vốn, các dự án trọng điểm, cấp bách, hiệu quả, có khả năng hoàn thành trong năm 2021.

Các dự án, công trình đầu tư XDCC phải phù hợp với quy hoạch, thực hiện đúng các trình tự thủ tục đầu tư xây dựng; công khai minh bạch trong thực hiện dự án và chống thất thoát, lãng phí; ưu tiên vốn đầu tư xây dựng mới các danh mục dự án cấp thiết.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tăng cường sự giám sát của cộng đồng đối với hoạt động đầu tư xây dựng đảm bảo nguyên tắc: dân chủ, công khai, minh bạch.

Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công năm 2022 đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định. Chuẩn bị tốt các nội dung thuộc lĩnh vực kế hoạch - đầu tư trình Ban Thường vụ huyện ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện và tại Kỳ họp HĐND huyện khóa XXI.

1.5. Công nghiệp - Thương mại, dịch vụ

Đẩy mạnh phát triển sản xuất công nghiệp, tìm kiếm và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của các sản phẩm công nghiệp địa phương. Tăng cường công tác khuyến công, chuyển đổi ngành nghề, nhất là địa bàn các điểm tái định cư, góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập cho nhân dân.

Tăng cường các biện pháp quản lý thị trường, kiểm tra, kiểm soát chống gian lận thương mại, đầu cơ, tăng giá, gây mất ổn định thị trường; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, nhất là kinh doanh trái phép, trốn lậu thuế, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng gắn với việc phòng, chống dịch Covid-19.

Tăng cường các hoạt động xúc tiến quảng bá dịch vụ, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng của các ngành dịch vụ ngân hàng, du lịch, bưu chính - viễn thông, vận tải hàng hoá và hành khách, nhà hàng, khách sạn.

1.6. Tài nguyên môi trường, khoa học công nghệ

Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên nước, khoáng sản và bảo vệ môi trường, đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời các vi phạm.

Tiếp tục công bố, công khai Kế hoạch sử dụng đất năm 2021. Tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất các điểm theo kế hoạch năm 2021.

Tăng cường công tác kiểm tra xử lý các trường hợp vi phạm lấn chiếm đất, sử dụng đất không đúng mục đích và các trường hợp gây ô nhiễm môi trường, vi phạm luật tài nguyên nước, luật khoáng sản trên địa bàn huyện.

Tiếp tục ứng dụng khoa học công nghệ vào đời sống, đặc biệt là lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, xây dựng các mô hình điểm để nhân dân học tập và làm theo.

1.7. Nhiệm vụ tái định cư dự án thủy điện

Tiếp tục triển khai thực hiện các dự án thuộc “Đề án ổn định dân cư, phát triển kinh tế xã hội vùng tái định cư Dự án thủy điện Sơn La” được giao tại Quyết định số 666/QĐ-TTg ngày 31/5/2018 của Thủ tướng Chính Phủ.

2. Một số lĩnh vực xã hội

2.1. Giáo dục & Đào tạo

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện phương án tổ chức dạy học phù hợp với tình hình phòng chống dịch bệnh và điều kiện CSVN của địa phương; Hoàn thành việc thẩm định, đánh giá kết quả phổ cập năm 2021; chỉ đạo khảo sát chất lượng học sinh lớp đầu cấp, xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022; tổ chức tốt công tác bán trú và thực hiện chế độ chính sách cho học sinh;

Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, chấn chỉnh trong quản lý và giảng dạy tại các đơn vị trường; tiếp tục thực hiện công tác bồi dưỡng CBQL, giáo viên theo kế hoạch và hướng dẫn của Sở GD&ĐT; tăng cường nề nếp, kỷ cương trong trường học

Phối hợp với MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội từ huyện đến cơ sở trong việc tuyên truyền, vận động số trẻ trong các độ tuổi ra lớp, duy trì sỹ số và thực hiện có hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục.

Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và trong giảng dạy. Tiếp tục đổi mới hoạt động chuyên môn, đổi mới phương pháp. Coi trọng công tác phát hiện, bồi dưỡng học sinh khá giỏi và phụ đạo học sinh yếu kém. Tăng cường công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia phù hợp với thực tế địa phương.

Duy trì việc thực hiện nấu ăn tập trung cho các trường có học sinh bán trú, Làm tốt công tác bổ sung, tu sửa cơ sở vật chất trường học; đảm bảo chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên nhân viên và học sinh.

2.2. Công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, an sinh xã hội

Chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu về y tế năm 2021 theo Nghị quyết của HĐND huyện, tập trung chỉ đạo công tác Y học cổ truyền, xây dựng xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của Nhà nước trong công tác khám chữa bệnh, cung ứng thuốc, sử dụng vắc-xin, sinh phẩm y tế, phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm, giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh, chủ động phát hiện, xử lý kịp thời các bệnh dịch trên địa bàn huyện, chăm sóc và bảo vệ nâng cao sức khỏe của nhân dân.

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền trong công tác Dân số - KHHGD, lồng ghép nội dung Dân số - KHHGD với các hoạt động chương trình khác của các ban ngành đoàn thể. Tiếp tục triển khai các biện pháp nâng cao chất lượng dân số. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đánh giá tổng kết rút kinh nghiệm, khen thưởng, động viên kịp thời đối với những người thực hiện tốt chính sách dân số - KHHGD.

Tiếp tục rà soát đối tượng người có công và thực hiện kịp thời, đầy đủ các chế độ chính sách đối với NCC theo Pháp lệnh ưu đãi. Thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021. Giải quyết kịp thời những vướng mắc, kiến nghị, đề nghị của các đối tượng chính sách.

Tiếp tục thực hiện đào tạo nghề, tạo việc làm mới cho lao động, phối hợp với các đơn vị tư vấn về việc đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài.

2.3. Thông tin - truyền thông, văn hóa - thể thao và du lịch

Tiếp tục tăng cường công tác quản lý Nhà nước về các hoạt động dịch vụ văn hóa, thể thao, du lịch; tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra chuyên ngành và liên ngành.

Tiếp tục chỉ đạo các cấp và đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” và công tác phòng chống bạo lực gia đình. Duy trì và tổ chức tốt các hoạt động sự nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả công tác phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao và du lịch. Tổ chức họp xét công nhận bản, tiểu khu, cơ quan, đơn vị, gia đình văn hóa năm 2021.

Tiếp tục đổi mới nội dung, nâng cao chất lượng sản xuất chương trình, đề cập những nội dung mà người dân quan tâm. Tuyên truyền gương người tốt việc tốt, những điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực. Duy trì các chuyên mục trên sóng phát thanh, truyền hình.

3. Đẩy mạnh cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí

Tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo quản lý, điều hành của UBND huyện, các ban ngành và UBND các xã, thị trấn. Thực hiện tốt các quyết định phân cấp của UBND tỉnh từ huyện đến xã, thị trấn.

Nâng cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trong việc tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; quốc phòng - an ninh thuộc cơ quan, đơn vị, địa phương mình quản lý.

Tăng cường thời gian cán bộ xuống cơ sở, phối hợp với UBND các xã, thị trấn chỉ đạo có hiệu quả các nhiệm vụ kế hoạch Nhà nước còn lại 03 tháng cuối năm. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về quy hoạch, kế hoạch phát triển sản xuất, quản lý đất đai, quản lý địa bàn sản xuất.

Phối hợp với Thường trực HĐND huyện, UBMTTQVN huyện tổ chức tốt các kỳ họp HĐND, tập trung giải quyết hiệu quả kiến nghị cử tri.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và đối ngoại của huyện. Tăng cường tuyên truyền phổ biến pháp luật, các chế độ chính sách đến người dân.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý Nhà nước, công tác thanh tra, kiểm tra tổ chức thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị; đảm bảo chế độ thông tin báo cáo kịp thời. Tăng cường phối hợp có hiệu quả với các sở, ban ngành của tỉnh trong triển khai thực hiện nhiệm vụ 03 tháng cuối năm.

Tổ chức kiểm tra công tác CCHC của các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; xây dựng và ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2022.

Thực hiện chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, gắn với “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các vụ việc cố ý làm trái các quy định của pháp luật trong quản lý tài chính, đất đai, XDCEB và các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tập trung vào các lĩnh vực: Quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý sử dụng đất đai, tài nguyên; quản lý thu, chi ngân sách, quản lý tài sản công.

Duy trì tốt công tác tiếp dân, xác minh giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Tăng cường công tác thanh tra, thường xuyên kiểm tra, nắm bắt thông tin, tháo gỡ khó khăn cho cơ sở.

4. Quốc phòng, an ninh và đối ngoại

Duy trì thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu. Tăng cường quản lý và bảo vệ biên giới, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đảm bảo an toàn các hoạt động chính trị; tăng cường chỉ đạo công tác bám, nắm địa bàn, chú trọng địa bàn vùng nông thôn và các tuyến biên giới. Chỉ đạo bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh và tổ chức huấn luyện cho các đối tượng theo kế hoạch 02 cấp phòng tại huyện, 04 cấp xã tại các xã; triển khai các bước tuyển, chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2022.

Chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ diễn tập ứng phó cháy rừng - tìm kiếm, cứu nạn xã Chiềng Khoi theo kế hoạch.

Tăng cường chỉ đạo trực tiếp toàn diện công tác đấu tranh, phòng chống các loại tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn huyện. Tập trung đấu tranh truy quét tội phạm ma túy, rà soát triệt phá các ổ nhóm tội phạm hình sự, tội phạm trộm cắp tài sản và phòng chống các tệ nạn xã hội. Tuyên truyền để nâng cao ý thức của người dân trong tham gia giao thông; tăng cường lực lượng cảnh sát giao thông, kiểm tra, giám sát việc chấp hành luật lệ giao thông, xử phạt nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về giao thông.

Tăng cường công tác nắm tình hình, nhất là tình hình có liên quan đến khiếu kiện, chủ động nắm, phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn hoạt động tụ tập đông người gây rối ANTT, kiên quyết không để xảy ra trên địa bàn huyện.

Tiếp tục củng cố, tăng cường và mở rộng quan hệ đối ngoại với huyện Xiềng Kho, tỉnh Hòa Phấn, nước CHDCND Lào.

III. GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021, trong 03 tháng cuối năm cần tập trung thực hiện các giải pháp chủ yếu sau:

1. Triển khai đồng bộ các giải pháp tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh 03 tháng cuối năm gắn với phòng, chống dịch Covid-19.

2. Tập trung sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cấp các ngành tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm 03 tháng cuối năm 2021, đặc biệt là các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

3. Nâng cao vai trò trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao.

4. Tăng cường sự phối hợp của các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị xã hội trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại cơ sở.

5. Tăng cường công tác thông tin, báo cáo tiến độ thực hiện nhiệm vụ kế hoạch 03 tháng cuối năm 2021; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

Phần II

ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022

Năm 2022 là năm thứ hai triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXI về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025. Để góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp về phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2021-2025), đòi hỏi sự nỗ lực rất cao của các cấp, các ngành để tận dụng các cơ hội, khắc phục những khó khăn trở ngại, hoàn thành tốt các mục tiêu đề ra cho năm kế hoạch 2022.

A. BỐI CẢNH

Yên Châu là huyện còn nhiều khó khăn, sức cạnh tranh còn ở mức độ thấp; đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội còn thiếu và yếu, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển. Tình hình thiên tai, dịch bệnh còn diễn biến phức tạp, nhất là đại dịch Covid-19, bệnh viêm da, nổi cục trâu bò đã ảnh hưởng toàn diện đến nền kinh tế - xã hội. Bên cạnh những khó khăn, thách thức trên, bước vào năm 2022 cũng có những thuận lợi nhất định, đó là: Cơ chế chính sách của Trung ương, của tỉnh ban hành đã đi vào cuộc sống, tạo được lòng tin trong nhân dân, huy động nhiều hơn các nguồn lực cho phát triển và giải quyết tốt hơn các vấn đề về kinh tế, xã hội, môi trường.

B. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2022

I. MỤC TIÊU

Nhằm cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, sản xuất kinh doanh, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển; tập trung thực hiện các đột phá trong phát triển kinh tế nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, sức cạnh tranh của các ngành, lĩnh vực, sản phẩm; bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên; chăm lo phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; phòng, chống tham nhũng và lãng phí; giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng an ninh và

trật tự an toàn xã hội; tăng cường quan hệ hợp tác giữa huyện Yên Châu với huyện Xiêng Kho, tỉnh Hua Phăn, nước CHDCND Lào.

II. DỰ KIẾN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2022

1. Các chỉ tiêu kinh tế

- (1) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội: 1.680 tỷ đồng;
- (2) Thu ngân sách trên địa bàn: 58 tỷ đồng;
- (3) Số hợp tác xã được thành lập mới: 1 HTX;
- (4) Sản lượng sản phẩm nông nghiệp: lương thực có hạt 54.795 tấn; quả các loại: 94.732 tấn; thịt hơi xuất chuồng 6.200 tấn; thủy sản 541 tấn;
- (5) Giá trị sản phẩm thu hoạch đạt 50 triệu đồng/1ha đất trồng trọt; giá trị hàng hóa nông sản tham gia xuất khẩu đạt 5,72 triệu USD;

2. Các chỉ tiêu xã hội

- (6) Tỷ lệ đô thị hóa đạt 5,7%.
- (7) Tỷ lệ lao động nông thôn được đào tạo, bồi dưỡng đạt 71,82%.
- (8) XD trường học đạt chuẩn quốc gia: 3 trường (lũy kế hết năm 2022: 25 trường).
- (9) Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế 95%; tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội 11% lực lượng lao động;
- (10) 15/15 xã, thị trấn đạt Tiêu chí quốc gia về y tế; 6,2 bác sỹ/10.000 dân; 21,93 giường bệnh/10.000 dân;
- (11) Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân trên 3%/năm (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025);
- (12) Thêm 1 xã đạt chuẩn nông thôn mới; 2 xã đạt từ 15-18 tiêu chí; 7 xã đạt từ 10-14 tiêu chí;

(13) Tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa” 68%;

(14) Trên 95% cơ quan, doanh nghiệp, trường học; 85% bản, tiểu khu; 90% xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”;

3. Các chỉ tiêu môi trường

(15) Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh: 93%; tỷ lệ dân số thành thị được sử dụng nước sạch 100%;

(16) Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom: ở đô thị 96%, ở nông thôn 56%; tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được xử lý 96%;

(17) Tỷ lệ che phủ rừng đạt 48%.

C. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CÁC NGÀNH VÀ LĨNH VỰC

I. VỀ KINH TẾ

1. Về sản xuất nông - lâm nghiệp, thủy sản

a) Trồng trọt

Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh phát triển sản xuất hàng hóa nông sản. Hình thành mô hình chuỗi sản xuất, tiêu thụ liên kết với thị trường trong và ngoài tỉnh. Phát triển các cây công nghiệp, cây ăn quả ở những vùng có điều kiện thuận lợi, tăng cường đầu tư thâm canh, đưa các giống mới có năng suất, chất lượng và được thị trường tiêu thụ chấp nhận vào sản xuất, trọng tâm là phát triển cây ăn quả, mía đường, chè, cà phê với quy mô hợp lý.

Đẩy mạnh thâm canh, tăng vụ, ứng dụng khoa học kỹ thuật, quy trình canh tác tiên tiến và các giống mới cho năng suất, chất lượng cao, có khả năng chống chịu sâu bệnh tốt vào sản xuất.

Tập trung chuyển đổi diện tích trồng ngô trên đất dốc sang trồng các loại cây ăn quả, cây mía, cỏ chăn nuôi; phát triển ổn định diện tích sản nguyên liệu tại các xã vùng quy hoạch.

b) Chăn nuôi

Tập trung phát triển chăn nuôi đàn gia súc với quy mô phù hợp gắn với trồng cỏ, phát triển chăn nuôi gia cầm theo hướng tập trung đảm bảo hiệu quả, chất lượng. Đồng thời tăng cường công tác thú y, kiểm soát dịch bệnh gia súc và gia cầm, tổ chức tiêm phòng bắt buộc đối với đại gia súc, tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt công tác phòng dịch cúm gia cầm. Thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

c) Lâm nghiệp

Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ, khôi phục và phát triển vốn rừng, phát triển hệ thống rừng đầu nguồn, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng. Trồng mới rừng tập trung theo hướng liên vùng, liên khoảnh, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư phát triển kinh tế rừng, công nghiệp chế biến. Phấn đấu năm 2022 tỷ lệ che phủ đạt 48,%; gắn với phát triển chăn nuôi gia súc.

d) Thủy sản

Tuyên truyền, vận động nhân dân trong huyện tận dụng nguồn nước phát triển chăn nuôi thủy sản, phòng trừ dịch bệnh, mở rộng diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản, năm 2022 diện tích nuôi trồng thủy sản 320 ha, đưa sản lượng cá thịt lên 540,8 tấn.

đ) Phòng chống lũ bão, giảm nhẹ thiên tai

Chủ động chuẩn bị các phương án phòng chống thiên tai (mưa đá, gió lốc, hạn hán,..). Tổ chức trực phòng chống lũ bão trong mùa mưa lũ bảo đảm giữ vững thông tin liên lạc, phục vụ chỉ đạo, điều hành của các cấp khi có mưa lũ xảy ra.

Khi có thiên tai, lũ quét xảy ra, tổ chức kịp thời phương án cứu nạn, kiểm tra, xác minh, chỉ đạo khắc phục hậu quả thiệt hại. Tổ chức tiếp nhận, quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí phục vụ nhiệm vụ phòng, chống lũ bão như: Kinh phí phục vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; các khoản hỗ trợ đóng góp

của các tổ chức, cá nhân; thu quỹ phòng, chống thiên tai bảo đảm đáp ứng kịp thời xử lý các tình huống, sử dụng đúng mục đích và hiệu quả.

Tập trung chỉ đạo và có các biện pháp sử dụng nguồn vốn được cấp để khắc phục, sửa chữa các công trình cơ sở hạ tầng bị hư hỏng; phát động phong trào toàn dân làm thủy lợi, giao thông nông thôn; khôi phục sản xuất, ổn định đời sống nhân dân.

2. Phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp

Duy trì tốc độ tăng trưởng sản xuất CN-TTCN; đi đôi với đổi mới, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm truyền thống của địa phương, tập trung phát triển lĩnh vực TTCN như: Sản xuất, khai thác vật liệu xây dựng, chế biến bảo quản nông sản phẩm sau thu hoạch. Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển TTCN và ngành nghề ở khu vực nông thôn.

3. Phát triển thương mại, dịch vụ

Tập trung phát triển các ngành dịch vụ chủ yếu như: Thương mại, du lịch, vận tải, bưu chính viễn thông, khoa học công nghệ; khuyến khích phát triển các dịch vụ có giá trị gia tăng cao.

Phát triển kết cấu hạ tầng thương mại đồng bộ từ chợ huyện, chợ xã, liên xã, trong đó quan tâm đảm bảo cung ứng các nhu cầu cơ bản cho đồng bào các dân tộc vùng cao, biên giới.

Tăng cường kiểm soát tình hình lạm phát như: quản lý giá cả, thị trường; kiểm tra, giám sát việc đăng ký, kê khai giá và bán theo giá niêm yết; phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi buôn lậu, đầu cơ, tăng giá bất hợp lý, tùy tiện.

4. Tài chính - Ngân hàng

Phấn đấu thu ngân sách trên địa bàn năm 2022 đạt khoảng 43 tỷ đồng. Quản lý chi ngân sách đảm bảo đúng Luật, triệt để tiết kiệm, đảm bảo an sinh xã hội, thực hiện giảm nghèo, giải quyết việc làm. Triệt để tiết kiệm trong chi dùng ngân sách, mua sắm tài sản công và sử dụng hiệu quả tài sản công, tăng tỷ lệ chi ngân sách cho đầu tư phát triển, chi cho nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và đối ngoại, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh, các nhiệm vụ chính trị, các dự án quan trọng cần phải đẩy nhanh tiến độ.

Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ tái cơ cấu hệ thống tổ chức tín dụng và xử lý nợ xấu trong ngành ngân hàng. Huy động, cho vay vốn tín dụng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ ngân hàng, mạng lưới và dịch vụ ngân hàng đến các vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, góp phần thực hiện hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới.

5. Đầu tư phát triển

Tăng cường huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển, phấn đấu huy động vốn đầu tư toàn xã hội năm 2022 đạt khoảng 1.680 tỷ đồng, tăng 5,6% so kế hoạch năm 2021.

Chi đầu tư phát triển từ nguồn vốn Nhà nước thực hiện đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật đấu thầu và Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ, đảm bảo đúng mục tiêu, nhiệm vụ, cơ cấu Chính phủ giao, tập trung, trọng tâm, trọng điểm, đúng thời gian hoàn thành dự án theo qui định.

Các dự án khởi công mới: Các cấp, các ngành lựa chọn, sắp xếp theo thứ tự ưu tiên trong từng ngành, lĩnh vực, theo từng chương trình, nguồn vốn.

Đẩy mạnh thực hiện các chương trình, dự án, giải ngân thanh toán các nguồn vốn, hạn chế tối đa việc chuyển nguồn và không để hết hạn giải ngân thanh toán các nguồn vốn.

6. Đổi mới, phát triển doanh nghiệp và kinh tế tập thể

Khuyến khích việc thành lập hợp tác xã và chuyển đổi Hợp tác xã theo Luật HTX năm 2012; hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Hợp tác xã, tổ trưởng tổ hợp tác; hỗ trợ Hợp tác xã tiếp cận các nguồn vốn từ các tổ chức tín dụng và từ Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã...; tiếp tục giải thể và giải thể bắt buộc những Hợp tác xã đã ngừng hoạt động và hoạt động kém hiệu quả.

II. XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Tiếp tục tuyên truyền, thực hiện phong trào thi đua "*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*" và cuộc vận động "*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*" gắn với xây dựng nông thôn mới.

Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; tiếp tục đẩy mạnh chủ trương "Nhân dân làm, nhà nước hỗ trợ" trong đầu tư hạ tầng nông thôn, nhất là đường giao thông.

Làm tốt công tác khuyến nông, khuyến công, tăng cường chuyên gia và ứng dụng khoa học kỹ thuật để phát triển sản xuất, đẩy mạnh xoá đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn, xoá dần khoảng cách chênh lệch giữa nông thôn và thành thị.

III. NHIỆM VỤ ỔN ĐỊNH SẢN XUẤT, ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN VÙNG TÁI ĐỊNH CƯ DỰ ÁN THỦY ĐIỆN SƠN LA

Tổ chức triển khai thực hiện "Đề án ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội vùng chuyển dân tái định cư xây dựng thủy điện Sơn La".

Thường xuyên quan tâm triển khai thực hiện kịp thời các chế độ chính sách của Đảng, nhà nước cho các điểm tái định cư.

Tiếp tục duy tu, bảo dưỡng các công trình tại 10/10 điểm tái định cư.

IV. CÁC LĨNH VỰC XÃ HỘI

1. An sinh xã hội, giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững, giải quyết các vấn đề xã hội

Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, trợ giúp xã hội, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

Theo dõi sát tình hình thiếu đói giáp hạt, thiệt hại do thiên tai để kịp thời hỗ trợ, khắc phục hậu quả, phục hồi sản xuất và ổn định đời sống nhân dân.

Thực hiện tốt chính sách về bình đẳng giới, tiếp tục nâng cao vị trí, vai trò của phụ nữ trong xã hội và xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc và tiến bộ.

Đẩy mạnh thực hiện các chương trình, dự án góp phần xóa đói giảm nghèo. Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo toàn huyện giảm 3% (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025).

Thực hiện tốt chương trình quốc gia về phòng, chống ma túy. Tập trung cao cho công tác quản lý các đối tượng sau cai nghiện, triệt phá các điểm tệ nạn ma túy, ngăn chặn có hiệu quả việc thâm lậu ma túy qua biên giới; xây dựng tất cả các đơn vị đạt hoặc cơ bản đạt tiêu chuẩn không có ma túy.

Giải quyết hiệu quả các vấn đề xã hội: Di dịch cư tự do, truyền và học đạo trái phép, tranh chấp khiếu kiện, trật tự an toàn giao thông...

2. Giáo dục và Đào tạo

Tiếp tục thực hiện ”Đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”. Nâng cao chất lượng dạy và học ở tất cả các cấp học, bậc học.

Tiếp tục duy trì và mở rộng thực hiện chủ trương tổ chức nấu ăn tập trung cho các trường có học sinh bán trú, từng bước triển khai các loại hình trường học khác.

Xã hội hóa việc huy động các nguồn lực cho phát triển giáo dục, đào tạo; phát triển mạng lưới trường học, tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị giảng dạy cho hệ thống các trường học, ưu tiên vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Đẩy mạnh đào tạo nghề, nhất là đào tạo nghề cho lao động nông thôn, người dân tộc thiểu số, người tàn tật. Tăng cường liên kết đào tạo, đặc biệt liên kết giữa cơ sở đào tạo và doanh nghiệp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo theo nhu cầu xã hội.

Các chỉ tiêu phấn đấu: Duy trì giữ vững kết quả phổ cập giáo dục, số trường đã đạt chuẩn quốc gia; phấn đấu hết năm 2022 có 25/50 trường đạt chuẩn quốc gia.

3. Khoa học công nghệ

Tiếp tục hỗ trợ, hướng dẫn nhân dân ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, nhất là sản xuất nông nghiệp.

Tiếp tục xây dựng và phát triển các chuỗi liên kết cho các sản phẩm nông sản của huyện; rà soát, đề nghị cấp mã số vùng trồng, giấy chứng nhận VietGAP cho các khu vực đủ tiêu chuẩn.

4. Công tác y tế

Thực hiện hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, dân số, kế hoạch hoá gia đình, vệ sinh an toàn thực phẩm.

Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khoẻ nhân dân, làm tốt công tác y tế dự phòng.

Thực hiện hiệu quả các biện pháp bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

Mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế, vận động 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế, từng bước thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân.

Kiểm soát tốc độ tăng dân số, nâng cao chất lượng dân số, tăng tuổi thọ, giảm dần khoảng cách chênh lệch về giới tính; đẩy mạnh xã hội hoá công tác y tế.

5. Văn hóa, thể thao và du lịch

Tiếp tục xây dựng và phát triển nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân, xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hoá, bản (tiểu khu) văn hóa, cơ quan, đơn vị đạt tiêu chuẩn văn hoá.

Quản lý tốt các lễ hội, hoạt động văn hóa, không sử dụng ngân sách nhà nước để tổ chức lễ hội.

Quan tâm phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng để việc luyện tập thể dục thể thao trở thành nhu cầu, thói quen của nhân dân.

Bảo vệ và tu sửa, phát huy giá trị các di tích lịch sử hiện có, trong đó cần quy hoạch chi tiết khu di tích danh lam thắng cảnh Hang Chi Đáy; xây dựng điểm du lịch cộng đồng tại xã Chiềng Khoi, xã Sấp Vạt,...

Các chỉ tiêu phấn đấu: Tỷ lệ cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hoá 97%; tổ, bản, tiểu khu văn hoá 47,7%; gia đình đạt tiêu chuẩn văn hoá 68%; tỷ lệ xã có nhà văn hoá 100%; tỷ lệ dân số tham gia luyện tập thể dục thể thao thường xuyên 12,55%.

6. Thông tin - truyền thông

Đầu tư mới thiết bị sản xuất các chương trình phát thanh - truyền hình hiện đại để đáp ứng yêu cầu tuyên truyền trên sóng PT-TH hiện nay, đặc biệt thích ứng với thiết bị Đài PT-TH tỉnh Sơn La để thực hiện đề án quảng bá kênh truyền hình Sơn La trên vệ tinh và thực hiện lộ trình số hóa truyền hình mặt đất của Chính phủ.

Nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, truyền thông, tuyên truyền, phổ biến kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Các chỉ tiêu phấn đấu: Tỷ lệ hộ xem được Đài truyền hình Việt Nam đạt 97%; tỷ lệ hộ nghe được Đài tiếng nói Việt Nam đạt 98,6%.

V. TÀI NGUYÊN - MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Quản lý thực hiện tốt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, hoàn thiện và phát triển hệ thống quản lý đất đai có hiệu quả, phát huy nguồn lực đất đai. Tiếp tục

triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên đất theo lộ trình chung của ngành Tài nguyên và Môi trường.

Tiếp tục triển khai kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược phát triển bền vững giai đoạn 2011-2020; các quy hoạch sử dụng bền vững tài nguyên và bảo vệ môi trường.

Quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường và cân bằng hệ sinh thái.

Thực hiện lồng ghép nội dung biến đổi khí hậu, bảo vệ, khắc phục ô nhiễm và cải thiện môi trường vào trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Kiểm tra, kiểm soát cấp phép quản lý khai thác các nguồn tài nguyên khoáng sản, tránh lãng phí, giảm thiểu mức độ gia tăng ô nhiễm, phục hồi suy thoái và nâng cao chất lượng môi trường.

Xây dựng các chỉ tiêu phấn đấu: tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước sinh hoạt hợp vệ sinh 93%, tỷ lệ dân số đô thị được sử dụng nước sạch 100%; tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý 100%; tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom, xử lý 96%, các xã 56%; tỷ lệ che phủ rừng 48, %.

VI. ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ VÀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

Tiếp tục đơn giản hóa các thủ tục cải cách hành chính, loại bỏ các thủ tục không cần thiết trong đầu tư, kinh doanh và các thủ tục hành chính khác.

Tăng cường cơ chế phối kết hợp giữa các cấp, các ngành trong chỉ đạo, điều hành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là đội ngũ cán bộ công chức trực tiếp tham gia xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện cơ chế, chính sách, đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã. Thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách khác.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước gắn với việc đổi mới phương thức điều hành của hệ thống hành chính.

Thực hiện tốt Luật phòng, chống tham nhũng, kết hợp chặt chẽ với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

VII. VỀ QUỐC PHÒNG - AN NINH

Duy trì thực hiện tốt công tác huấn luyện, diễn tập; thực hiện tốt công tác giáo dục quốc phòng, an ninh; công tác huấn luyện, xây dựng lực lượng, tăng cường khả năng sẵn sàng chiến đấu.

Thực hiện tốt các chương trình quốc gia về phòng chống tội phạm. Tăng cường các biện pháp đảm bảo an ninh biên giới, an ninh nông thôn, an ninh kinh tế, an ninh văn hoá tư tưởng, an ninh tại các địa bàn trọng điểm của huyện.

Tổ chức tốt công tác nắm tình hình, phát hiện và đấu tranh ngăn ngừa mọi âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch.

Tập trung đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, nhất là tội phạm ma túy.

Tiếp tục củng cố, tăng cường và mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế, thực hiện các nội dung chương trình hợp tác giữa huyện Yên Châu với huyện Xiêng Kho, tỉnh Hủa Phăn, nước CHDCND Lào. Tiếp tục triển khai công tác tuyên truyền pháp luật tại địa bàn vùng cao biên giới.

D. CÁC NHÓM GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhóm giải pháp đẩy mạnh phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao hiệu quả, sức cạnh tranh của các ngành, lĩnh vực, các thành phần kinh tế

1.1. Rà soát bổ sung, điều chỉnh quy hoạch vùng sản xuất, địa bàn sản xuất, gắn với kế hoạch sử dụng đất năm 2022 và quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030.

1.2. Triển khai, nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả, xây dựng và thực hiện phương án nâng cao giá trị thu nhập trên một diện tích đất canh tác. Đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông - lâm nghiệp; khuyến khích phát triển mô hình chăn nuôi trâu, bò nhốt chuồng, quy hoạch đồng cỏ đảm bảo tiến độ triển khai đề án phát triển chăn nuôi đã được phê duyệt.

1.3. Tranh thủ sự giúp đỡ có hiệu quả từ bên ngoài, phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, hình thành các trung tâm dịch vụ dọc quốc lộ 6 và trung tâm các xã. Đổi mới hoạt động của các HTX; khuyến khích thành lập các doanh nghiệp, các HTX trên địa bàn, đẩy mạnh thu hút đầu tư vào sản xuất.

1.4. Xác định quy mô phát triển sản xuất cây, con chủ lực một cách hợp lý phù hợp với từng vùng, từng xã. Chọn nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm để tập trung chỉ đạo, điều hành.

1.5. Quản lý, nuôi dưỡng tốt các nguồn thu trên địa bàn, thực hiện tốt chính sách khuyến khích tăng thu đối với các xã, thị trấn. Chấn chỉnh công tác quản lý, sử dụng các loại quỹ, phí và lệ phí thuộc các xã, thị trấn và các ngành quản lý theo quy định của Pháp luật.

1.6. Đẩy mạnh việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính, khuyến khích phát huy các sáng kiến, cải tiến trong chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ; tăng cường sự phối hợp với các sở, ban ngành tỉnh và cơ sở để thực hiện các nhiệm vụ.

2. Nhóm giải pháp huy động, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư

Thực hiện nghiêm các quy định của Nhà nước về đầu tư xây dựng. Bố trí đủ vốn cho các công trình đã được phê duyệt. Rà soát, nâng cao năng lực quản lý các ban quản lý dự án, tăng cường giám sát đầu tư cộng đồng; thực hiện kiểm tra năng lực của các nhà thầu tư vấn, nhà thầu xây dựng, gắn trách nhiệm nhà thầu với chất lượng các công trình, dự án; gắn trách nhiệm các chủ đầu tư liên quan đến quá trình quản lý nguồn vốn và chất lượng công trình; xử lý nghiêm đối với các nhà thầu vi phạm không đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình.

3. Nhóm giải pháp ổn định đời sống và sản xuất các hộ dân TĐC dự án thủy điện Sơn La

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án thành phần; các chương trình dự án về phát triển ngành nghề dịch vụ, đào tạo nguồn nhân lực, mở các lớp tập huấn chuyển đổi ngành nghề cho người dân TĐC, thực hiện tốt và có hiệu quả các chương trình khuyến nông, khuyến lâm, xây dựng các mô hình cây con để người dân TĐC tiếp cận với việc sản xuất các loại cây con có giá trị kinh tế cao.

4. Nhóm giải pháp về đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, chăm sóc sức khỏe nhân dân, giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội khác

Đẩy mạnh thực hiện xã hội hoá lĩnh vực giáo dục, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, tập trung ưu tiên cho công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, đơn vị xã đạt bộ tiêu chí chuẩn quốc gia về y tế.

Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” xây dựng xã, thị trấn lành mạnh và không có tệ nạn xã hội, nhất là tệ nạn ma tuý. Vận động toàn dân tích cực tham gia cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”.

Thực hiện lồng ghép các chương trình mục tiêu về dân số kế hoạch hoá gia đình với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người có công và các đối tượng chính sách, đồng bào bị thiên tai; bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn.

Thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia, của tỉnh; thực hiện tốt công tác xoá đói, giảm nghèo.

Đẩy mạnh công tác phòng, chống ma tuý, xây dựng xã, thị trấn, bản, tiểu khu, cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh, không có tệ nạn xã hội gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết, xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”.

Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền Luật giao thông đường bộ, và một số giải pháp cấp bách khắc chế tai nạn giao thông.

Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể; đổi mới cách thức, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường quản lý nhà nước và chủ động giải quyết các vấn đề ngay từ cơ sở.

Đầu tư mới thiết bị sản xuất các chương trình phát thanh - truyền hình hiện đại để đáp ứng yêu cầu tuyên truyền trên sóng phát thanh - truyền hình hiện nay, đặc biệt thích ứng với thiết bị đài phát thanh - truyền hình tỉnh Sơn La để thực hiện đề án quảng bá kênh truyền hình Sơn La trên vệ tinh.

5. Nhóm giải pháp về đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, đẩy mạnh cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí

Tiếp tục rà soát và triển khai thực hiện tốt các văn bản quy định của chính phủ và các văn bản chỉ đạo của tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy Nhà nước.

Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng và tuyển dụng cán bộ, công chức. Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra công vụ, thực hiện tốt việc đánh giá, phân loại cán bộ công chức. Thực hiện tốt chủ trương điều động, luân chuyển, tăng cường cán bộ cho cấp xã.

Triển khai thực hiện đồng bộ và hiệu quả Luật phòng, chống tham nhũng; Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Thực hiện tốt các giải pháp nhằm phát huy quyền làm chủ của nhân dân, qui chế dân chủ ở cơ sở, sự tham gia của các cấp, các ngành trong công tác phòng chống tham nhũng. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh các trường hợp có hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí.

6. Nhóm giải pháp về giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Tăng cường các biện pháp bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ gìn an ninh biên giới, trật tự an toàn xã hội; xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phong trào phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội.

Đẩy mạnh hợp tác hữu nghị với huyện Xiêng Khọ, tỉnh Hủa Phăn, nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào, xây dựng đường biên giới Việt Nam - Lào ổn định và phát triển toàn diện.

(có hệ thống phụ lục kèm theo)

Trên đây là đánh giá kết quả 9 tháng triển khai thực hiện kế hoạch năm 2021 và định hướng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 (Lần 2), Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ngành liên quan xem xét, có ý kiến chỉ đạo bổ sung./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Các sở: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương, Giao thông vận tải, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Văn hoá - Thể thao và Du lịch, Nội vụ, Ngoại vụ, Lao động - TB và XH, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ, Tư pháp, Ban dân tộc, Cục Thống kê tỉnh (b/c);
- TT UBND huyện;
- VP HĐND-UBND;
- Lưu: VT, TCKH, Oanh 50b.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lù Văn Cường